**Khái niệm TTHCM; quê hương và gia đình của Bác Hồ.**

* Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh: Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.
* Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ngày 19 tháng 05 năm 1890 (năm Canh Dần) tại quê ngoại làng Hoàng Trù, xã Chung Cự (nay là xã Kim Liên), huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Đất Nghệ An đã sản sinh ra rất nhiều thế hệ anh hùng khác nhau. Trong suốt hơn một trăm năm chống xâm lược phương Tây, rất nhiều người con của Nghệ An đã trở thành những ngôi sao sáng trong công cuộc cứu nước vĩ đại đó: Phan Bội Châu, Lê Hồng Sơn, Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai…và tiêu biểu nhất là Hồ Chí Minh.
* Thuở nhỏ (từ 1 đến 10 tuổi) Hồ Chí Minh có tên gọi là Nguyễn Sinh Cung, sau đó đổi tên là Nguyễn Tất Thành. Quê hương của Người là một vùng đất nghèo của huyện Nam Đàn - Nghệ An. Người dân ở đây luôn phải sống trong cảnh nghèo khổ, thường xuyên phải chèo chống với thiên tai khắc nghiệt, quanh năm ruộng đất khô cằn, mới nắng đã hạn, mới mưa đã lũ, mất mùa thường xuyên, cuộc sống vất vả, lam lũ đã in đậm trong tiềm thức của người dân Nam Đàn nói riêng, xứ Nghệ nói chung.
* Mặc dù, điều kiện tự nhiên hết sức khắc nghiệt nhưng người dân xứ Nghệ rất giàu truyền thống văn hoá và đánh giặc, giữ nước. Nơi đây hội tụ nhiều di tích lịch sử - văn hoá gắn với tên tuổi chiến công của các bậc anh hùng dân tộc, nêu cao chí khí chống ngoại xâm từ bao đời nay. Hai làng Kim Liên và Hoàng Trù là một miền quê giàu cảnh sắc, với một nền văn hoá dân gian đa dạng và phong phú. Biết bao làn điệu dân ca nơi đây đã đi vào lòng người , đậm đà bản sắc dân tộc như: hát ví dặm, đò đưa, hát phường vải... Trải qua biết bao biến động, thăng trầm của lịch sử, truyền thống văn hoá đặc sắc của miền quê Kim Liên vẫn không ngừng toả sáng, tự hào.
* Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước. Thân phụ của Người là ông Nguyễn Sinh Sắc, còn gọi là Huy (1862-1929), con của một gia đình nông dân nghèo, chất phác. Cha, mẹ mất sớm, ông ở với anh trai là Nguyễn Sinh Trợ, tuổi thơ chịu cảnh mồ côi, phải vất vả lao động kiếm sống và có ý chí học hành. Là một cậu bé hiền lành, thông minh, ham học. Nguyễn Sinh Huy được nhà nho Hoàng Xuân Đường cảm cảnh nhận làm con nuôi và cho học hành tử tế. cụ tú Hoàng Xuân Đường xin đưa về nuôi dạy. Năm 1881, ông kết hôn với con gái đầu lòng của cụ Tú là Hoàng Thị Loan. Chẳng bao lâu chàng thanh niên Nguyễn Sinh Sắc đã tham dự kỳ thi Hương và đỗ cử nhân tại trường thi Nghệ An (1894). Năm 1895, ông xin vào học Trường Quốc tử giám. Năm 1901, ông dự kỳ thi Hội khoa Tân Sửu. Tài nghị luận của ông thể hiện trong văn quyển rất xuất sắc, nhưng ông vẫn có ý phê phán triều đình thiếu chăm lo cho dân nên nhà vua chỉ cho ông đậu học vị Phó bảng. Với phẩm chất liêm khiết của một nhà nho, trong cuộc sống cụ Sắc luôn dạy dỗ con cái luôn có ý thức lao động, học tập để hiểu “đạo lý làm người”. Sau khi đỗ Phó Bảng (1901), bị Triều đình phong kiến thúc ép nhiều lần, buộc cụ phải ra làm quan, nhưng bất hợp tác với bọn tay sai đế quốc. Ông từ chối làm quan, chỉ ở nhà dạy học và giao lưu với sĩ phu yêu nước. Với quan điểm của mình cụ Sắc thường nói “Quan trường thị nô lệ trung chi nô lệ, hựu nô lệ” (nghĩa là: Quan trường là nô lệ trong những người nô lệ, lại càng nô lệ hơn). Tháng 5/1906, ông được triều đình bổ nhiệm chức Thừa biện bộ Lễ. Năm 1909, ông nhậm chức Tri huyện Bình Khê tỉnh Bình Định. Tại đây, căm ghét bọn tham quan, ô lại, ông thường thăm thú dân chúng, rồi những người tù bị bắt do oan khuất, do đấu tranh chống sưu, thuế nặng nề được thả. Bọn cường hào, ác bá ở Bình Khê đã tìm cách kiện ông ra triều đình. Ông bị Hội đồng Nhiếp chính xử 100 trượng, giáng 4 cấp và bị triệt hồi. Cụ vào Nam Bộ làm thầy thuốc giúp dân nghèo, sống cuộc đời thanh bạch cho đến lúc qua đời (ngày 27/11/1929), được nhân dân mến mộ và thương tiếc. Thi hài và lăng mộ yên nghỉ của cụ hiện nằm tại tỉnh Đồng Tháp.
* Thân mẫu của Chủ tịch Hồ Chí Minh là bà Hoàng Thị Loan (1868 - 1901), một người phụ nữ hiền hậu, đảm đang, yêu chồng thương con hết mực, chịu khó lao động, bà làm ruộng và dệt vải để nuôi dạy con cái. Bà sinh ra trong một gia đình nho học, là người phụ nữ thông minh, thảo hiền, hội đủ cả “công, dung, ngôn, hạnh”, hết lòng hết sức lo sự nghiệp của chồng và con cái.. Bằng lao động, bằng cả tấm lòng yêu chồng, thương con, bà Hoàng Thị Loan đã hy sinh tất cả vì chồng con và chính bà đã vun đắp nên cuộc đời sự nghiệp đẹp đẽ cho cả gia đình. - Bà cùng chồng và hai con trai Nguyễn Sinh Khiêm (7 tuổi) và Nguyễn Sinh Cung (5 tuổi) vào Huế. Ở đây, bà làm nghề dệt vải để trang trải cuộc sống vật chất cho gia đình. Năm 1900, sau khi sinh người con thứ tư cộng với sự vất vả khó nhọc trước đó, bà đã trút hơi thở cuối cùng vào một ngày ảm đạm trên Kinh thành Huế ở cái tuổi 33 (10/02/1901) để lại niềm tiếc thương vô hạn cho gia đình, người thân, bà con lối xóm. Khi Bà qua đời, không có người thân bên cạnh, chỉ có cậu Cung (Bác Hồ) tuổi mới lên 10 và em bé Xin đang khát sữa. Lúc ấy, chồng và con cả của bà đang ở Thanh Hóa, chỉ có cậu Nguyễn Tất Thành 11 tuổi đứng ra làm chủ tang cùng bà con chôn cất mẹ khi ngày Tết đang đến gần. Được bà con, bạn bè đùm bọc, giúp đỡ, thi hài Bà Loan được đưa lên an táng tại núi Tam Tầng, xứ Huế.
* Chị cả của Chủ tịch Hồ Chí Minh là bà Nguyễn Thị Thanh (1884 - 1954) còn gọi là Bạch Liên, hiệu là Bạch Liên nữ sĩ. Bà tích cực hoạt động chống Pháp dưới ngọn cờ yêu nước của chí sĩ Phan Bội Châu. Trong một lần tổ chức trộm súng trong doanh trại lính khố xanh, bà bị bắt và nhốt vào tù tra tấn dã man, làm biến dạng cả cơ thể và xoắn vặn cả tâm hồn bà. Ảnh hưởng của sự tra tấn này, sau này bà không thể lập gia đình vì vết hằn đau đớn . Anh cả của Người là Nguyễn Sinh Khiêm, tức Nguyễn Tất Đạt (1888 - 1950). Do hành nghề thầy thuốc và thầy địa lý, ông còn có biệt danh là "Thầy Nghệ". Ông tham gia các hoạt động yêu nước chống thực dân và phong kiến nên từng bị tù đày nhiều nǎm. Ông từng tổ chức diễn tuồng Trưng Nữ Vương do cụ Phan Bội Châu soạn, rồi lại mở lớp dạy võ cho thanh niên. Điều này đã làm thực dân Pháp nghi ngờ ông triệu tập thanh niên để chống Pháp nên đã bắt giam ông. Ông không hề biết Chủ tịch Hồ Chí Minh – người lãnh đạo cách mạng thành công – chính là Nguyễn Ái Quốc em trai ông cho tới ngày Cách mạng tháng 8 thành công ở Huế. Cả hai người đều có chí hướng tiến bộ, yêu nước, thương người và tích cực tham gia các phong trào chống Pháp, đã nhiều lần bị thực dân Pháp kết án tù đày. Nhưng nhờ sự giáo dục của gia đình, cả bà Thanh và ông Cả Khiêm đều không màng danh lợi, hy sinh cả tuổi thanh xuân của mình cho sự nghiệp cứu dân, cứu nước, trở thành tấm gương đáng kính cho bà con nhân dân về sự cao cả, nghĩa khí và lòng vị tha.
* Ngoài ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn một người em trai là ông Nguyện Sinh Thuận, tên khai sinh là Nguyễn Sinh Xin, là con trai út trong gia đình Nguyễn Sinh Xin được gửi về quê ngoại Hoàng Trù để chăm sóc nhưng vì ốm yếu nên đã qua đời mấy tháng sau đó, nên tên tuổi ít được biết đến.
* **Liên hệ bản thân:** ta có thể thấy, gia đình của Chủ tịch Hồ Chí Minh có truyền thống yêu nước và tinh thần chống giặc ngoại xâm rất mãnh liệt. Họ đã không màng danh lợi thậm chí an nguy của bản thân chống lại thực dân Pháp và bè lũ tay sai, đấu tranh cho nền độc lập tự do của nước nhà. Là một sinh viên, em cảm thấy mình phải tích cực trau dồi rèn luyện bản thân để góp phần xây dựng đất nước, đưa đất nước trở nên giàu mạnh hơn, đồng thời góp sức mình trong công cuộc đấu tranh chống thù trong giặc ngoài, đánh tan mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tự do độc lập khó có được này.

**Quan niệm của Hồ Chí Minh về độc lập tự do. Phân tích** **quan điểm: Xưa ta chỉ có đêm và rừng, nay ta có ngày có trời có biển, bờ biển ta tươi đẹp, ta phải ra sức giữ gìn;**

* **Quan điểm của Hồ Chí Minh về độc lập tự do:**

+ Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc.

+ Độc lập dân tộc phải gắn liền tự do, hạnh phúc của nhân dân.

+ Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để.

+ Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

* **Quan điểm: Xưa ta chỉ có đêm và rừng, nay ta có ngày có trời có biển, bờ biển ta tươi đẹp, ta phải ra sức giữ gìn.**

+ Xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng là biện pháp hữu hiệu góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, an ninh và toàn vẹn lãnh thổ. Điều này cũng nằm trong chính sách đối ngoại chung của Việt Nam - được Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nêu rõ - là làm bạn với các nước dân chủ. Việc xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng có ý nghĩa quan trọng không những làm triệt tiêu các mầm mống, điều kiện có thể nảy sinh các vi phạm về chủ quyền biên giới của nhau, củng cố vững chắc và bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, tạo cơ sở và điều kiện xây dựng tình hữu nghị giữa các dân tộc.

+ Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm và nhiều lần đến thăm bộ đội Hải quân. Trong hai ngày 30 và 31/3/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Trường huấn luyện Hải quân, xuống tàu T.524 đi kiểm tra vùng đảo trên vịnh Hạ Long. Người rót nước, chia kẹo cho từng cán bộ, chiến sĩ trên tàu và nhắc nhở các thuỷ thủ phải yêu biển, đã có tàu phải chịu khó học tập kỹ thuật để sử dụng tàu cho tốt, chiến đấu cho giỏi. Ngày 15-3-1961 nhân dịp đến thăm bộ đội hải quân lần thứ hai, Người chỉ rõ: “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng. Ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài, tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó. Đồng thời, Người căn dặn các chiến sĩ Hải quân: “Bờ biển ta có vị trí rất quan trọng. Vì vậy, nhiệm vụ của Hải quân trước mắt cũng như lâu dài rất nặng nề nhưng rất vẻ vang. Phải biết tìm ra cách đánh phù hợp với điều kiện con người, địa hình bờ biển nước ta và vũ khí trang bị mình có. Hải quân ta phải học tập kinh nghiệm chiến đấu hiện đại nhưng không được quên truyền thống đánh giặc xa xưa kia của tổ tiên”. Đây không chỉ là tình cảm của Người đối với hải quân nhân dân Việt Nam, khẳng định vị trí vai trò của lực lượng hải quân đối với cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ với miền Bắc sau này mà còn là định hướng chiến lược, sự khái quát về tiềm năng của biển nước ta và trách nhiệm của mọi thế hệ người Việt Nam phải biết khai thác, quản lý và bảo vệ biển.

+ Ngày nay, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nói chung, chủ biển, đảo nói riêng ngày càng giữ vai trò quan trọng, làm tăng chiều sâu phòng thủ đất nước từ biển. Vươn ra biển, làm giàu từ biển theo tư tưởng Hồ Chí Minh là định hướng đúng đắn phù hợp với Việt Nam - một quốc gia có biển và nhiều hải đảo. Với quyết tâm cao, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đã và đang tập trung huy động mọi tiềm năng và lợi thế của biển, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với tăng cường thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trên biển, từng bước tạo ra môi trường hòa bình, ổn định, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam và ngư dân các địa phương yên tâm làm ăn trên các vùng biển đảo, nhất là ở vùng biển xa. Bên cạnh đó, thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ chủ quyền biển, đảo, làm chủ biển, bảo vệ và khai thác nguồn lợi từ biển đang là cơ hội, đồng thời là thách thức lớn đối với dân tộc ta nhất là vấn đề Biển Đông đang là điểm nóng. Từ đó xác định mục tiêu phấn đấu, không ngừng xây dựng Hải quân nhân dân Việt Nam và các lực lượng phòng không không quân… vững mạnh, theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ tiến lên hiện đại, ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ để quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo, thềm lục địa của Tổ quốc như Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X) khẳng định “đưa nước ta trở thành quốc gia mạnh về kinh tế biển, giàu lên từ biển, bảo đảm vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền quốc gia trên biển đảo”.

* **Liên hệ bản thân:** Hiện nay, tình hình Biển Đông có những diễn biến phức tạp, nhiệm vụ bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc đang đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với cả hệ thống chính trị, các ngành, các lực lượng, trong đó có thanh niên. Vai trò của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc là hết sức quan trọng. Thanh niên có vai trò quan trọng trong mọi nhiệm vụ của đất nước, là một trong những lực lượng đông đảo, mạnh mẽ và thể hiện được sức mạnh của đất nước. Bên cạnh việc đó, ta cần phải tiếp tục gìn giữ và phát triển những tiềm năng của biển đảo Việt Nam rồi đưa tiềm năng ấy vươn cao trên thị trường quốc tế, củng cố vị trí của Việt Nam giữa các quốc gia trên thế giới để giúp đất nước ngày càng đi lên trong giai đoạn công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Là một sinh viên, em phải ra sức tích cực chống lại các thế lực thù địch, những thế lực có âm mưu với chủ quyền biển đảo nước ta, lên án các hành vi sai trái, tuyên truyền vận động mọi người đóng góp sức mình tham gia bảo vệ Tổ quốc.

**Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội. Phân tích quan điểm: Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội cần phải có con người xã hội chủ nghĩa.**

* **Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội:**

a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội

+ Trong các tác phẩm của mình, Hồ Chí Minh không để lại một định nghĩa cố định về chủ nghĩa xã hội. Với cách diễn đạt dung dị, dễ hiểu, dễ nhớ, khái niệm “chủ nghĩa xã hội” được Người tiếp cận ở nhiều góc độ khác nhau bằng cách chỉ ra đặc trưng ở một lĩnh vực nào đó (như kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học - kỹ thuật, động lực, nguồn lực, vv.) của chủ nghĩa xã hội;song tất cả đều hướng đến mục tiêu cơ bản của nó mà theo Người: “Nói một cách tóm tắt, mộc mạc, chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc”, là làm sao cho dân giàu, nước mạnh”.

+ So sánh các chế độ xã hội đã tồn tại trong lịch sử để thấy sự khác nhau về bản chất giữa chủ nghĩa xã hội với các chế độ khác, Hồ Chí Minh viết: “Trong xã hội có giai cấp bóc lột thống trị, chỉ có lợi ích cá nhân của một số rất ít người thuộc giai cấp thống trị là được thỏa mãn, còn lợi ích cá nhân của quần chúng lao động thì bị giày xéo. Trái lại, trong chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa là chế độ do nhân dân lao động làm chủ, thì mỗi người là một bộ phận của của tập thể, giữ một vị trí nhất định và đóng góp một phần công lao trong xã hội. Cho nên lợi ích cá nhân là nằm trong lợi ích của tập thể, là một bộ phận của lợi ích tập thể. Lợi ích chung của tập thể được bảo đảm thì lợi ích riêng của cá nhân mới có điều kiện được thỏa mãn”. Người khẳng định mục đích của cách mạng Việt Nam là tiến đến chủ nghĩa xã hội, rồi đến chủ nghĩa cộng sản vì: Chủ nghĩa cộng sản có hai giai đoạn. Giai đoạn thấp, tức là chủ nghĩa xã hội; giai đoạn cao, tức là chủ nghĩa cộng sản. Hai giai đoạn ấy giống nhau ở chỗ: Sức sản xuất đã phát triển cao; nền tảng kinh tế thì tư liệu sản xuất đều là của chung, không có giai cấp áp bức bóc lột. Hai giai đoạn ấy khác nhau ở chỗ: Chủ nghĩa xã hội vẫn còn chút ít vết tích xã hội cũ. Xã hội cộng sản thì hoàn toàn không còn vết tích xã hội cũ.

+ Như vậy, theo Hồ Chí Minh, xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội ở giai đoạn đầu của xã hội cộng sản chủ nghĩa. Mặc dù còn tồn đọng tàn dư của xã hội cũ nhưng xã hội xã hội chủ nghĩa không còn áp bức, bóc lột, xã hội do nhân dân lao động làm chủ, trong đó con người sống ấm no, tự do, hạnh phúc, quyền lợi của cá nhân và tập thể vừa thống nhất, vừa gắn bó chặt chẽ với nhau.

b. Tiến lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan

+ Học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác khẳng định sự phát triển của xã hội loài người là quá trình lịch sử - tự nhiên. Theo quá trình này, “Sự sụp đổ của giai cấp tư sản và thắng lợi của giai cấp vô sản là tất yếu như nhau”. Vận dụng học thuyết của C.Mác để nghiên cứu về tiến trình lịch sử, Hồ Chí Minh cho rằng: “Cách sản xuất và sức sản xuất phát triển và biến đổi mãi, do đó mà tư tưởng của người, chế độ xã hội, vv., cũng phát triển và biến đổi. Chúng ta đều biết từ đời xưa đến đời nay, cách sản xuất từ chỗ dùng cành cây, búa đá đã phát triển dần đến máy móc, sức điện, sức nguyên tử. Chế độ xã hội cũng phát triển từ cộng sản nguyên thủy đến chế độ nô lệ, đến chế độ phong kiến, đến chế độ tư bản chủ nghĩa và ngày nay gần một nửa loài người đang tiến lên chế độ xã hội chủ nghĩa và chế độ cộng sản chủ nghĩa. Sự phát triển và tiến bộ đó không ai ngăn cản được”. Tuy nhiên, ngay từ năm 1953 Hồ Chí Minh đã nhận thấy: Tùy hoàn cảnh, mà các dân tộc phát triển theo con đường khác nhau. Có nước thì đi thẳng đến chủ nghĩa xã hội như Liên Xô. Có nước thì phải kinh qua chế độ dân chủ mới, rồi tiến lên chủ nghĩa xã hội như các nước Đông Âu, Trung Quốc, Việt Nam ta”. Người giải thích: Chế độ dân chủ mới là chế độ dưới sự lãnh đạo của Đảng và giai cấp công nhân, nhân dân đã đánh đổ đế quốc và phong kiến; trên nền tảng công nông liên minh, nhân dân lao động làm chủ, nhân dân dân chủ chuyên chính theo tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin'.

+ Tư tưởng trên đặt vào bối cảnh xã hội đương thời, Hồ Chí Minh muốn khẳng định, lịch sử xã hội loài người phát triển qua các chế độ công xã nguyên thủy, chiếm hữu nô lệ, phong kiến, tư bản chủ nghĩa rồi tiến lên xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa; nhưng lộ trình này không bắt buộc đối với tất cả các nước mà nó diễn ra theo hai phương thức: Có thể trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa như Liên Xô và cũng có thể bỏ qua giai đoạn này như các nước Đông Âu, Trung Quốc, Việt Nam.

+ Như vậy, theo Hồ Chí Minh, tiến lên chủ nghĩa xã hội là một quá trình tất yếu, tuân theo những quy luật khách quan, trước hết là những quy luật trong sản xuất vật chất; song, tùy theo bối cảnh cụ thể mà thời gian, phương thức tiến lên chủ nghĩa xã hội ở mỗi quốc gia sẽ diễn ra một cách khác nhau; trong đó, những nước đã qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa sẽ “đi thẳng” lên chủ nghĩa xã hội. Những nước chưa qua giai đoạn phát triển này có thể đi lên chủ nghĩa xã hội sau khi đã “đánh đổ đế quốc và phong kiến” dưới sự lãnh đạo của Đảng vô sản và được tư tưởng Mác-Lênin dẫn đường.

+ Với nhận định trên, Hồ Chí Minh đã cho thấy tính chất chung của các quy luật phát triển xã hội và tính đặc thù trong sự thể hiện các quy luật đó ở những quốc gia cụ thể, trong những điều kiện cụ thể.

+ Đối với Việt Nam, hàng nghìn năm dưới ách thống trị tàn bạo của chế độ phong kiến, thực dân, nhiều khuynh hướng cứu dân, cứu nước đã được thử nghiệm nhưng đều không đem lại kết quả cuối cùng mà dân tộc khát khao đạt được. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới là nguồn gốc của tự do, bình đẳng, bác ái, xóa bỏ những bức tường dài ngăn cản con người yêu đoàn kết, yêu thương nhau. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nhân loại nói chung, của Việt Nam nói riêng vừa là một tất yếu của lịch sử, vừa đáp ứng được khát vọng của những lực lượng tiến bộ xã hội trong quá trình đấu tranh tự giải phóng mình.

c. Một số đặc trưng cơ bản của xã hội xã hội chủ nghĩa

+ Là xã hội có bản chất khác hẳn các xã hội khác đã tồn tại trong lịch sử, xã hội xã hội chủ nghĩa có nhiều đặc trưng; song, nếu tiếp cận từ những lĩnh vực lớn của xã hội, xã hội xã hội chủ nghĩa có một số đặc trưng cơ bản sau:

*Thứ nhất, về chính trị: Xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội có chế độ dân chủ.*

Chế độ dân chủ trong xã hội xã hội chủ nghĩa được thể hiện trước hết là xã hội do nhân dân làm chủ, nhân dân là chủ dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản trên nền tảng liên minh công - nông. Trong xã hội xã hội chủ nghĩa, địa vị cao nhất là nhân dân. Nhà nước là của dân, do dân và vì dân. Mọi quyền lợi, quyền lực, quyền hạn thuộc về nhân dân và mọi hoạt động xây dựng, bảo vệ đất nước, bảo vệ chế độ xã hội cũng thuộc về nhân dân.

Những tư tưởng cơ bản về đặc trưng chính trị trong xã hội xã hội chủ nghĩa nêu trên không chỉ cho thấy tính nhân văn cao cả của Hồ Chí Minh mà còn cho thấy Hồ Chí Minh nhận thức rất sâu sắc về sức mạnh, địa vị và vai trò của nhân dân; về sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội khi Đảng lãnh đạo dựa vào nhân dân, huy động được nhân lực, tài lực, trí lực của nhân dân để đem lại lợi ích cho nhân dân.

*Thứ hai, về kinh tế: Xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu.*

Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa xã hội là chế độ xã hội phát triển cao hơn chủ nghĩa tư bản nên xã hội xã hội chủ nghĩa phải có nền kinh tế phát triển cao hơn nền kinh tế của xã hội tư bản chủ nghĩa, đấy là nền kinh tế dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ sở hữu tư liệu sản xuất tiến bộ.

Lực lượng sản xuất hiện đại trong chủ nghĩa xã hội biểu hiện: Công cụ lao động, phương tiện lao động trong quá trình sản xuất “đã phát triển dần đến máy móc, sức điện, sức nguyên tử”. Quan hệ sản xuất trong xã hội xã hội chủ nghĩa được Hồ Chí Minh diễn đạt là: Lấy nhà máy, xe lửa, ngân hàng, vv. làm của chung; là tư liệu sản xuất thuộc về nhân dân. Đây là tư tưởng Hồ Chí Minh về chế độ công hữu tư liệu sản xuất chủ yếu trong xã hội xã hội chủ nghĩa.

*Thứ ba, về văn hóa, đạo đức và các quan hệ xã hội: Xã hội xã hội chủ nghĩa có trình độ phát triển cao về văn hoá và đạo đức, bảo đảm sự công bằng, hợp lý trong các quan hệ xã hội.*

Văn hóa, đạo đức thể hiện ở tất cả các lĩnh vực của đời sống song trước hết là ở các quan hệ xã hội. Sự phát triển cao về văn hóa và đạo đức của xã hội xã hội chủ nghĩa thể hiện: xã hội không còn hiện tượng người bóc lột người, con người được tôn trọng, được bảo đảm đối xử công bằng, bình đẳng và các dân tộc đoàn kết, gắn bó với nhau.

Hồ Chí Minh cho rằng: Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới “chú ý xem xét những lợi ích cá nhân đúng đắn và bảo đảm cho nó được thỏa mãn”, “chỉ ở trong chế độ xã hội chủ nghĩa thì mỗi người mới có điều kiện để cải thiện đời sống riêng của mình, phát huy tính cách riêng và sở trường riêng của mình”.

Chủ nghĩa xã hội là cơ sở, là tiền đề để tiến tới chế độ xã hội hòa bình, đoàn kết, ấm no, tự do, hạnh phúc, bình đẳng, bác ái, việc làm cho mọi người và vì mọi người; không còn phân biệt chủng tộc, không còn gì có thể ngăn cản những người lao động hiểu nhau và thương yêu nhau.

Chủ nghĩa xã hội bảo đảm tính công bằng và hợp lý trong các quan hệ xã hội. Đấy là xã hội đem lại quyền bình đẳng trước pháp luật cho mọi công dân; mọi cộng đồng người đoàn kết chặt chẽ trên cơ sở bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ; ai cũng phải lao động và ai cũng có quyền lao động, ai cũng được hưởng thành quả lao động của mình trên nguyên tắc làm nhiều thì hưởng nhiều, làm ít thì hưởng ít, không làm thì không hưởng, tất nhiên là trừ những người chưa có khả năng lao động hoặc không còn khả năng lao động.

*Thứ tư, về chủ thể xây dựng chủ nghĩa xã hội: Chủ nghĩa xã hội là công trình tập thể của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.*

Từ xã hội chiếm hữu nô lệ đến xã hội tư bản chủ nghĩa, cuộc đấu tranh của người lao động luôn diễn ra ngày càng quyết liệt nhằm thủ tiêu chế độ người bóc lột người. Trong chế độ xã hội chủ nghĩa – chế độ của nhân dân, do nhân dân làm chủ, lợi ích của cá nhân gắn liền với lợi ích của chế độ xã hội nên chính nhân dân là chủ thể, là lực lượng quyết định tốc độ xây dựng và sự vững mạnh của chủ nghĩa xã hội”. Trong sự nghiệp xây dựng này, Hồ Chí Minh khẳng định “Cần có sự lãnh đạo của một đảng cách mạng chân chính của giai cấp công nhân, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Chỉ có sự lãnh đạo của một đảng biết vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của nước mình thì mới có thể đưa cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thành công”.

* **Phân tích quan điểm: Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội cần phải có con người xã hội chủ nghĩa.**

+ Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa”. Đấy là những con người của chủ nghĩa xã hội, có tư tưởng và tác phong xã hội chủ nghĩa. Nhân tố con người là một nhân tố quan trọng nhất của mọi hoạt động. Có thể nói, con người xã hội chủ nghĩa là con người phát triển toàn diện, hoàn toàn đi đến không có chủ nghĩa cá nhân. Con người xã hội chủ nghĩa phải mang những đặc điểm chính sau:

1) Đậm đà bản sắc dân tộc: Kiên định giữ vững nền độc lập dân tộc, tự hào dân tộc, yêu quê hương, thương đồng bào, phát triển đất nước theo lí tưởng xã hội chủ nghĩa.

2) Có trình độ khoa học, công nghệ: Có sức khỏe, được đào tạo có tay nghề, có tư duy tốt, linh hoạt, sáng tạo, thích nghi, có nếp sống và làm việc văn minh, hợp lí, làm việc có hiệu quả, làm giàu cho mình, cho nhà, cho nước.

3) Có tinh thần công dân: Sống và làm việc theo pháp luật, có hiểu biết và ý thức tuân theo pháp luật, có thế giới quan Mác -Lênin -Hồ Chí Minh.

4) Đầy đủ tình nghĩa, nhân nghĩa, đạo đức, đạo lí: Có các quan hệ đẹp trong giao tiếp đầy tính người, tình người, nghĩa cử vì một lí tưởng cao đẹp, hiếu thảo, chân tình, có tinh thần làm chủ, coi trọng tín ngưỡng gia tiên, có cuộc sống văn hoá, phong phú, thanh lịch, đẹp.

+ Trong bài nói chuyện tại Hội nghị bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo các cấp toàn miền Bắc do Ban Bí thư Trung ương Đảng triệu tập từ ngày 13 tháng 3 đến ngày 21 tháng 3 năm 1961, Hồ Chí Minh giải thích rất chi tiết, cụ thể về tư tưởng, tác phong xã hội chủ nghĩa; cuối cùng Người khái quát: Những tư tưởng và tác phong mới mà mỗi người cần bồi dưỡng cho mình là: Có ý thức làm chủ nhà nước, có tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa và tư tưởng “mình vì mọi người, mọi người vì mình”; có quan điểm “tất cả phục vụ sản xuất”; có ý thức cần kiệm xây dựng nước nhà, có tinh thần tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội và phải chống lại những tư tưởng, tác phong xấu là: Chủ nghĩa cá nhân; quan liêu, mệnh lệnh; tham ô, lãng phí; bảo thủ, rụt rè.

* **Liên hệ bản thân:** Qua đó, ta thấy được rằng, con người xã hội chủ nghĩa là yếu tố quan trọng không thể thiếu trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đặc biệt, thanh niên đóng vai trò quan trọng trong việt đưa nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội. Là một sinh viên, em cảm thấy mình phải tích cực rèn luyện đạo đức và phẩm chất cá nhân, có ý thức trách nhiệm, ý thức tổ chức và kỷ luật, trau dồi thêm kiến thức, chống lại chủ nghĩa cá nhân, không tham nhũng lãng phí, nhằm trở thành một con người chủ nghĩa xã hội, từ đó góp sức mình vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.